

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(V/v: Thông qua phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ KBC2020.KT)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC – CTCP**

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP (“**Tổng Công ty**”);
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP số 0308-1/2020/KBC/BB-HĐQT ngày 03 tháng 8 năm 2020;
- Các văn bản pháp luật khác liên quan.

**QUYẾT NGHỊ:**

- Điều 1.** Phê duyệt toàn văn phương án phát hành trái phiếu được đính kèm theo Nghị quyết này (“**Phương Án Phát Hành**”) và thông qua việc Tổng Công ty phát hành trái phiếu (“**Trái Phiếu**”) theo Phương Án Phát Hành.
- Điều 2.** Giao và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Tổng Công ty (mỗi người đều có thẩm quyền quyết định riêng rẽ, không phụ thuộc vào người kia):
- (a) quyết định các vấn đề cụ thể được giao trong Phương Án Phát Hành và sửa đổi, điều chỉnh hoặc bổ sung Phương Án Phát Hành (nếu cần thiết);
  - (b) quyết định (i) nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu, (ii) nội dung các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu mà Tổng Công ty là một bên ký kết hoặc ban hành liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Tổng Công ty theo Trái Phiếu (gọi chung là “**Tài Liệu Giao Dịch**”) và (iii) việc Tổng Công ty ký kết và thực hiện các nghĩa vụ, cam kết và thỏa thuận của Tổng Công ty trong các Tài Liệu Giao Dịch cũng như việc sửa đổi, bổ sung các Tài Liệu Giao Dịch (nếu cần thiết);
  - (c) quyết định và thực hiện tất cả các hành động cần thiết khác phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ của Tổng Công ty, các Tài Liệu Giao Dịch và Nghị quyết này để hoàn tất đợt phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành;



(d) quyết định danh sách nhà đầu tư Trái Phiếu sơ cấp và lựa chọn (các) tổ chức tham gia đợt phát hành Trái Phiếu.

**Điều 3:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng, Ban, cá nhân liên quan của Tổng Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban TGD, Ban KS;
- Lưu HC.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**ĐẶNG THÀNH TÂM**



**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**  
**TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC – CTCP**

*(đính kèm Biên bản họp và Nghị quyết số 0308-1/2020/KBC/NQ-HDQT ngày 03/8/2020 của Hội đồng Quản trị)*

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 (đã được sửa đổi);
- Nghị định số 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 của Chính phủ về phát hành trái phiếu doanh nghiệp (“**Nghị Định 163**”);
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP (“**Công Ty**” hoặc “**Tổ Chức Phát Hành**”); và
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

**II. TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

**1. Giới thiệu chung**

❖ **Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh**

Tổ Chức Phát Hành được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2300233993 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp lần đầu ngày 27/03/2002, được sửa đổi gần đây nhất (lần thứ 16) vào ngày 25/06/2019.

❖ **Tên giao dịch**

Tên giao dịch bằng tiếng Việt: **TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ KINH BẮC – CTCP**

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: **KINHBAC CITY DEVELOPMENT HOLDING CORPORATION**

Tên viết tắt: **KINHBAC CITY GROUP**

❖ **Trụ sở chính**

Địa chỉ: Lô B7, Khu Công nghiệp Quế Võ, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 0222 3634034 Fax: 0222 3634035

❖ **Ngành nghề kinh doanh**



Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
	<p>Tư vấn xây dựng. Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình. Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế nội ngoại thất công trình. Xây dựng công nghiệp và dân dụng, giao thông. Xây dựng các công trình điện đến 35 KV. Sản xuất: vật liệu xây dựng và trang trí nội thất, kết cấu bê tông, cấu kiện sắt thép. Sản xuất, gia công và lắp dựng khung kèo thép. Kinh doanh khách sạn, nhà hàng. Kinh doanh và xây dựng sân golf. Tư vấn đầu tư trong và ngoài nước. Tư vấn đấu thầu. Tư vấn khoa học kỹ thuật và chuyển giao công nghệ. Dịch vụ du lịch: lữ hành nội địa và lữ hành quốc tế. Soạn thảo, sản xuất và mua bán CD-ROOM, sách điện tử, CD-VIDEO, CD-AUDIO, VCD. Dịch vụ giao nhận hàng hoá. Dịch vụ vui chơi giải trí và các dịch vụ tiện ích công cộng khác. Dịch vụ thương mại. Dịch vụ điện tử và tin học. Mua bán: máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư, nguyên vật liệu, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, rượu bia, nước giải khát, máy tính, thiết bị điện, điện tử. Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá. Dịch vụ giao nhận, vận chuyển hàng hoá xuất nhập khẩu, nội địa bằng đường biển, đường hàng không, đường sắt, đường bộ. Dịch vụ làm đại lý giao nhận, vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu, nội địa bằng đường biển, đường hàng không, đường sắt, đường bộ. Dịch vụ cho thuê kho bãi, xếp dỡ, lưu giữ, đóng gói hàng hoá. Kho thông quan nội địa – ICD (chỉ hoạt động khi được phép của Bộ Tài chính). Trồng và khai thác cây công nghiệp: cao su, điều, cà phê và các cây công nghiệp khác. Mua bán, chế biến gỗ và sản xuất kinh doanh các sản phẩm từ gỗ. Sản xuất và gia công các loại sản phẩm giấy và bột giấy tiêu dùng trong nước và xuất khẩu; Thăm dò và khai thác khoáng sản. Đầu tư, tham gia liên kết, liên doanh xây dựng các dự án năng lượng, thủy điện, nhiệt điện. Mua bán, phân phối thiết bị điện. Đầu tư tài chính (bao gồm cả các hoạt động liên doanh, liên kết với các công ty khác, tham gia mua bán cổ phiếu trên thị trường). Kinh doanh bán lẻ điện. Xây dựng các công trình giao thông (cầu, đường cao tốc, cống ...). Khai thác, lọc nước, kinh doanh nước phục vụ sinh hoạt, phục vụ công nghiệp và phục vụ các mục đích khác.</p>
4100	<p>Xây dựng nhà các loại (Chi tiết: Đầu tư, xây dựng khu dân cư - đô thị, khu tái định cư, khu nhà ở công nhân)</p>
4290	<p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: Đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng trong và ngoài khu công</p>

	ngành, xây dựng sân golf)
<b>6810 (Chính)</b>	<b>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</b> <b>(Chi tiết: Kinh doanh khu dân cư - đô thị, khu tái định cư, khu nhà ở công nhân, cơ sở hạ tầng trong và ngoài khu công nghiệp. Cho thuê, thuê mua nhà xưởng hoặc bán nhà do công ty xây dựng trong khu công nghiệp, khu nhà ở công nhân, khu tái định cư, khu dân cư - đô thị. Kinh doanh và phát triển nhà ở, văn phòng, kho bãi)</b>

❖ **Vốn điều lệ, cơ cấu vốn**

Vốn điều lệ tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019: 4.757.111.670.000 đồng (*Bốn nghìn bảy trăm năm mươi bảy tỷ một trăm mười một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*)

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 475.711.167

**2. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh trước và sau khi phát hành**

**(a) Trước khi phát hành**

*Đơn vị: triệu đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2017</b>	<b>31/12/2018</b>	<b>31/12/2019</b>
Doanh thu thuần	1.260.199	2.491.179	3.209.906
Lợi nhuận trước thuế	811.540	1.047.227	1.364.175
Lợi nhuận sau thuế	618.777	808.906	1.040.759
Tổng tài sản	15.779.768	16.909.732	16.432.990
Tiền và tương đương tiền	504.568	224.081	550.470
Tài sản ngắn hạn	13.730.011	14.862.291	13.939.174
Tài sản dài hạn	2.049.757	2.047.441	2.520.815
Vốn chủ sở hữu	9.038.107	9.837.358	10.381.131
Vay ngắn hạn	1.131.769	1.204.306	804.035
Vay dài hạn	1.590.658	1.282.865	1.121.898

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	7,0%	8,6%	10,0%
---	------	------	-------

(Số liệu từ BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017, 2018 và BCTC hợp nhất năm 2019 của Tổ Chức Phát Hành được Công ty kiểm toán chấp nhận toàn phần)

**(b) Dự kiến sau khi phát hành**

Đơn vị: Làn

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019	Sau khi phát hành
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	0,75	0,72	0,58	0,75

(Số liệu từ BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017, 2018 và năm 2019 của Tổ Chức Phát Hành được Công ty kiểm toán chấp nhận toàn phần)

**3. Tình hình thanh toán nợ đến hạn**

- (a) Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn (bao gồm các khoản trái phiếu đến hạn trong 3 năm gần nhất): Công Ty đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn trong 3 năm gần nhất.
- (b) Tình hình nộp các khoản thuế, ngân sách nhà nước: Công Ty nộp đủ và đúng hạn các khoản thuế và các khoản thu ngân sách nhà nước trong 3 năm gần nhất.

Như vậy trong thời gian 3 năm vừa qua, Công Ty đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ vay đến hạn và các khoản trái phiếu đến hạn, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế.

**4. Ý kiến của kiểm toán đối với Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 của Tổ Chức Phát Hành đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – đây là công ty đáp ứng yêu cầu của Nghị Định 163 về kiểm toán báo cáo tài chính của doanh nghiệp phát hành trái phiếu riêng lẻ. Trong báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán, đơn vị kiểm toán đã nêu ý kiến như sau:

*“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.”*

**III. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN TỪ TRÁI PHIẾU**

**1. Mục đích phát hành**

Trái phiếu (“**Trái Phiếu**”) được phát hành theo Phương án phát hành này (“**Phương Án Phát Hành**”) nhằm tăng quy mô vốn hoạt động và/hoặc thực hiện các chương trình, dự án đầu tư của Tổ Chức Phát Hành.

## 2. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

Số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu, sau khi trừ đi các khoản phí và chi phí có liên quan, sẽ được sử dụng phù hợp với mục đích phát hành nói trên. Việc sử dụng số tiền thu được cụ thể sẽ do Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc của Tổ Chức Phát Hành (gọi chung là “**Cấp Có Thẩm Quyền**”) quyết định.

## IV. ĐÁNH GIÁ VIỆC ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN PHÁT HÀNH

Điều 10.1 của Nghị Định 163 quy định các điều kiện mà Tổ Chức Phát Hành phải đáp ứng khi phát hành Trái Phiếu. Dưới đây là đánh giá về việc Tổ Chức Phát Hành đáp ứng các điều kiện này:

- Điều kiện loại hình doanh nghiệp:** Khoản 10.1(a) yêu cầu doanh nghiệp phát hành trái phiếu phải là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn. Với tư cách là công ty cổ phần, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này. Văn bản pháp lý chứng minh là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành.
- Điều kiện về thời gian hoạt động:** Khoản 10.1(b) yêu cầu doanh nghiệp có thời gian hoạt động tối thiểu 1 năm. Với việc được thành lập từ 2002, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này. Văn bản pháp lý chứng minh là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổ Chức Phát Hành.
- Điều kiện báo cáo tài chính:** Khoản 10.1(c) đòi hỏi doanh nghiệp có báo cáo tài chính của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán. Điều 13.3 của Nghị Định 163 quy định thêm rằng báo cáo tài chính được kiểm toán phải là báo cáo chấp thuận toàn phần hoặc có ý kiến ngoại trừ và nếu có ý kiến ngoại trừ thì doanh nghiệp phải giải thích về yếu tố ngoại trừ và ảnh hưởng của yếu tố này đến khả năng trả nợ gốc và lãi trái phiếu. Như thể hiện trong đoạn 4 (*Ý kiến của kiểm toán đối với Báo cáo tài chính*) của Mục II trên, Tổ Chức Phát Hành đã đáp ứng điều kiện này.
- Điều kiện số lượng nhà đầu tư:** Khoản 10.1(d) đòi hỏi số lượng nhà đầu tư mua Trái Phiếu không được quá 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Đoạn 8 (*Đối tượng phát hành*) và Đoạn 19 (*Hạn chế giao dịch*) tại Mục V dưới đây quy định rõ việc hạn chế số lượng này. Do vậy, Tổ Chức Phát Hành cũng đáp ứng được điều kiện này. Văn bản pháp lý chứng minh là Phương Án Phát Hành này.
- Điều kiện về phương án phát hành:** Khoản 10.1(đ) yêu cầu doanh nghiệp có phương án phát hành trái phiếu được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tại thời điểm Phương Án Phát Hành này được phê duyệt bởi Hội đồng Quản trị, Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện này. Văn bản pháp lý chứng minh là Phương Án Phát Hành này và Nghị quyết phê duyệt của Hội đồng Quản trị Tổ Chức Phát Hành.
- Điều kiện về lịch sử trả nợ trái phiếu:** Khoản 10.1(e) yêu cầu doanh nghiệp thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu. Như thể hiện trong Đoạn 2 (*Lịch sử trả nợ*) của Mục II trên đây, Tổ Chức Phát Hành đã đáp ứng điều kiện này.

7. **Điều kiện về tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn:** Khoản 10.1(g) quy định điều kiện đảm bảo yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính và tỷ lệ bảo đảm an toàn. Do Tổ Chức Phát Hành không kinh doanh trong các ngành nghề mà pháp luật chuyên ngành có yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính và bảo đảm an toàn, điều kiện này không áp dụng cho Tổ Chức Phát Hành.

## V. NỘI DUNG ĐỢT PHÁT HÀNH

1. **Mã Trái Phiếu:** KBC2020.KT
2. **Loại hình:** Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có bảo đảm và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành.
3. **Mệnh giá:** 100.000 VND/Trái Phiếu.
4. **Hình thức:** Bút toán ghi sổ, có phát hành giấy chứng nhận quyền sở hữu.
5. **Số lượng phát hành:** Tối đa 2.000.000 Trái Phiếu.
6. **Khối lượng phát hành:** Tối đa 200.000.000.000 VND (Hai trăm tỷ đồng).
7. **Phương thức phát hành:** Phát hành riêng lẻ theo Nghị Định 163.
8. **Đối tượng phát hành:** Tổ chức và cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài. Số lượng nhà đầu tư mua Trái Phiếu ban đầu (nhà đầu tư sơ cấp) là dưới 100 nhà đầu tư.
9. **Giá phát hành:** Do Cấp Có Thẩm Quyền quyết định, tối thiểu 100% mệnh giá.  
*Trong đó: Cấp Có Thẩm Quyền là Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Công ty (mỗi người đều có thẩm quyền quyết định riêng rẽ, không phụ thuộc vào người kia)*
10. **Địa điểm phát hành:** Do Cấp Có Thẩm Quyền quyết định.
11. **Loại tiền tệ phát hành và thanh toán:** Đồng Việt Nam.
12. **Ngày phát hành:** Dự kiến trong quý III năm 2020
13. **Thời hạn Trái Phiếu:** 18 (mười tám) tháng.
14. **Lãi suất:** Cố định 10,5%/năm
15. **Thanh toán lãi:** Lãi trả sau, định kỳ 6 tháng/lần.
16. **Phương thức thanh toán** Thanh toán bằng cách chuyển khoản vào ngày làm việc. Lãi



- gốc và lãi:** được thanh toán sau theo kỳ hạn trên đây và gốc được thanh toán một lần khi đáo hạn hoặc vào ngày mua lại trước hạn.
- 17. Bảo đảm cho Trái Phiếu:** Trái Phiếu được bảo đảm bằng tài sản thuộc sở hữu của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc các bên khác phù hợp với quy định của pháp luật. Tài sản bảo đảm ban đầu và biện pháp bảo đảm cụ thể sẽ do Cấp Có Thẩm Quyền quyết định.
- 18. Đăng ký và lưu ký:** Trái Phiếu sẽ được đăng ký và lưu ký tại Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu Khí (“PSI”) hoặc một tổ chức khác được phép theo lựa chọn của Cấp Có Thẩm Quyền.
- 19. Giá phát hành:** Do Cấp Có Thẩm Quyền quyết định, tối thiểu 100% mệnh giá.
- 20. Hạn chế giao dịch:** Trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành, Trái Phiếu bị hạn chế giao dịch trong phạm vi dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp theo quyết định của Tòa án hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật. Sau thời hạn này, Trái Phiếu được giao dịch không hạn chế về số lượng nhà đầu tư.
- 21. Dòng tiền thanh toán (kế hoạch bố trí nguồn vốn):** Trái Phiếu phát hành sẽ được thanh toán gốc, lãi bằng nguồn thu hợp pháp của Công Ty.
- 22. Quyền và trách nhiệm của người sở hữu Trái Phiếu:**
- (a) **Quyền:**
- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán tiền lãi và gốc Trái Phiếu đầy đủ theo quy định của các điều khoản và điều kiện Trái Phiếu;
  - Được tự do chuyển nhượng Trái Phiếu trong phạm vi hạn chế giao dịch nêu trên;
  - Được sử dụng Trái Phiếu để cho, tặng, để lại thừa kế, chiết khấu, cầm cố vay vốn trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật;
  - Được cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu; và
  - Các quyền khác được quy định trong các tài liệu phát hành.
- (b) **Trách nhiệm:**
- Không được dùng Trái Phiếu thay thế tiền hoặc các phương tiện thanh toán khác;

- Thực hiện việc đăng ký, cung cấp thông tin cho Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin cung cấp cho Tổ Chức Phát Hành; và
- Các trách nhiệm khác quy định tại các tài liệu phát hành.

**23. Quyền và trách nhiệm của Tổ Chức Phát Hành:**

(a) Quyền:

- Được sử dụng vốn Trái Phiếu như nêu trên đây;
- Được từ chối cho chuyển nhượng Trái Phiếu nếu việc chuyển nhượng vi phạm hạn chế giao dịch trên đây; và
- Các quyền khác được quy định trong các tài liệu phát hành.

(b) Trách nhiệm:

- Tuân thủ quy định của Nghị Định 163 và các văn bản quy phạm pháp luật khác về điều kiện phát hành, phương án phát hành, hồ sơ phát hành, công bố thông tin, chế độ báo cáo;
- Phân bổ, quản lý, sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu đúng mục đích theo quy định tại Nghị Định 163 và Phương Án Phát Hành;
- Sử dụng doanh thu và các nguồn thu hợp pháp từ hoạt động kinh doanh và các khoản tiền khác (nếu có) của mình để thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi Trái Phiếu khi đến hạn và đảm bảo việc thực hiện các quyền kèm theo cho những người sở hữu Trái Phiếu;
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin đã công bố và báo cáo tài chính; thực hiện chế độ quản lý tài chính, báo cáo và kế toán thống kê theo quy định của pháp luật;
- Tuân thủ các cam kết, nghĩa vụ, thỏa thuận của mình trong các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu;
- Duy trì hiệu lực của các chấp thuận cần thiết cho việc phát hành Trái Phiếu; và

- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

- 24. Cam kết công bố thông tin:** Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của Nghị Định 163 và các văn bản quy phạm pháp luật khác; cung cấp thông tin về tài chính cho người sở hữu Trái Phiếu và tuân thủ các nghĩa vụ cung cấp thông tin khác quy định trong các tài liệu phát hành.
- 25. Cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành:** Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện nghĩa vụ của mình với tư cách là tổ chức phát hành đối với người sở hữu Trái Phiếu về điều kiện phát hành, thanh toán, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu Trái Phiếu và các điều kiện khác quy định tại các tài liệu phát hành.
- 26. Các điều khoản khác của Trái Phiếu:** Được quy định cụ thể trong các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu và do Cấp Có Thẩm Quyền quyết định.
- 27. Đại Lý Phát Hành:** PSI hoặc một tổ chức khác được phép theo lựa chọn của Cấp Có Thẩm Quyền.
- 28. Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu, Đại Lý Đăng Ký Lưu Ký, Đại Lý Quản lý Tài Sản Bảo Đảm:** PSI hoặc một tổ chức khác được phép theo lựa chọn của Cấp Có Thẩm Quyền.

*[Phần còn lại của trang được cố ý để trống]*